

BỘ ĐỀ THI HK1 MÔN SINH HỌC 6 NĂM 2020 – 2021**1. Đề thi HK1 môn Sinh học 6 số 1****TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN****ĐỀ THI HK1****Năm học 2020-2021****Môn: Sinh học - Lớp 6****Thời gian: 45 phút****I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

Chọn phương án trả lời đúng.

Câu 1. Miền sinh trưởng là

- A. Có chức năng dẫn truyền
- B. Làm cho rễ dài ra
- C. Hấp thụ nước và muối khoáng
- D. Che chở cho đầu rễ

Câu 2. Miền hút là

- A. Làm cho rễ dài ra
- B. Hấp thụ nước và muối khoáng
- C. Che chở cho đầu rễ
- D. Có chức năng dẫn truyền

Câu 3. Màng sinh chất có chức năng

- A. Bao bọc ngoài chất tế bào.
- B. Làm cho tế bào có hình dạng nhất định.
- C. Điều khiển hoạt động sống của tế bào.
- D. Chứa dịch tế bào.

Câu 4. Đơn vị cấu tạo của cơ thể thực vật là

- A. Hệ cơ quan.
- B. Cơ quan.
- C. Mô.

D. Tế bào.

Câu 5. Cây cần những loại muối khoáng nào?

- A. Muối đạm
- B. Muối lân
- C. Muối Kali
- D. Cả A, B, C

Câu 6. Rễ cây hút nước nhờ vào bộ phận nào?

- A. Các lông hút
- B. Miền chóp rễ
- C. Miền tăng trưởng
- D. Miền bản

Câu 7. Thành phần nào dưới đây của miền hút ở rễ bao gồm những tế bào có vách mỏng?

- 1. Mạch gỗ
 - 2. Mạch rây
 - 3. Ruột
- A. 2, 3
 - B. 1, 2
 - C. 1, 3
 - D. 1, 2, 3

Câu 8. Nếu cắt bỏ lông hút thì ngay lập tức, rễ cây sẽ mất đi khả năng nào dưới đây?

- A. Tăng trưởng về chiều dài
- B. Vận chuyển các chất lên thân
- C. Hút nước và muối khoáng
- D. Hô hấp

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1: Kể tên các hình thức sinh sản sinh dưỡng do người? Cách nhân giống nào nhanh nhất và tiết kiệm nhất? Vì sao?

Câu 2: Tế bào thực vật có hình dạng và kích thước như thế nào? Bao gồm những thành phần nào? Mô là gì? Kể tên một số mô thực vật

ĐÁP ÁN

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

1	2	3	4	5	6	7	8
B	B	A	D	D	A	A	C

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1:

- Có bốn hình thức sinh sản sinh dưỡng do người là: Giâm cành, chiết cành, ghép mắt và nhân giống vô tính trong ống nghiệm.
- Cách nhân giống vô tính trong ống nghiệm là nhanh nhất và tiết kiệm nhất vì phương pháp này tạo ra rất nhiều cây mới từ một mô.

Câu 2:

- Tế bào thực vật có nhiều hình dạng và kích thước khác nhau, cấu tạo gồm các thành phần chính sau:
 - + Vách tế bào: làm cho tế bào có hình dạng nhất định .
 - + Màng sinh chất: bao bọc ngoài chất tế bào.
 - + Chất tế bào: chứa các bào quan.
 - + Nhân: điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào.
 - + Không bào
- Mô là một nhóm tế bào có hình dạng, cấu tạo giống nhau, cùng thực hiện một chức năng riêng.
VD: mô phân sinh ngọn, mô mềm, mô nâng đỡ.

-----0.0-----

2. Đề thi HK1 môn Sinh học 6 số 2

TRƯỜNG THCS NGUYỄN NGHIÊM

ĐỀ THI HK1

Năm học 2020-2021

Môn: Sinh học - Lớp 6

Thời gian: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng.

- Câu 1.** Trong các miền của rễ, miền nào là miền quan trọng nhất? Vì sao?
- A. Miền trưởng thành có các mạch dẫn làm nhiệm vụ dẫn truyền
 - B. Miền chóp rễ, che chở cho đầu rễ

C. Miền sinh trưởng làm cho rễ dài ra

D. Miền hút có các lông hút hấp thụ nước và muối khoáng hòa tan cung cấp cho cây

Câu 2. Cây tầm gửi có rễ thuộc dạng biến dạng nào?

A. Rễ móc

B. Rễ củ

C. Giác mút

D. Rễ thở

Câu 3. Rễ thở có đặc điểm

A. Rễ phình to

B. Rễ phụ mọc từ thân và cành trên mặt đất, móc vào trụ bám

C. Sống trong điều kiện thiếu không khí, rễ mọc ngược lên trên mặt đất

D. Rễ biến đổi thành giác mút đâm sâu vào thân và cành của cây khác

Câu 4. Cây nào dưới đây leo bằng thân quấn?

A. Gấc

B. Mồng tơi

C. Cà chua

D. Mướp đắng

Câu 5. Trong các cây dưới đây, có bao nhiêu cây không có thân cột?

1. Xoài

2. Tuế

3. Bạch đàn

4. Khoai tây

5. Cau

6. Si

A. 5

B. 4

C. 3

D. 2

Câu 6. Phải thu hoạch các cây có rễ củ trước khi chúng ra hoa vì

A. Chất dự trữ của củ dùng để cung cấp cho cây khi ra hoa

B. Chất dinh dưỡng của củ bị giảm nhiều

C. Chất lượng và khối lượng củ đều giảm

D. Cả A, B và C

Câu 7. Vì sao bộ rễ thường ăn sâu, lan rộng, số lượng rễ con nhiều?

A. Để giữ cho cây đứng thẳng

- B. Để lấy nước và muối khoáng
- C. Để giữ cho cây đứng vững
- D. Cả B và C

Câu 8. Tế bào nào sau đây có kích thước nhỏ, phải sử dụng kính hiển vi mới nhìn thấy được?

- A. Tế bào tếp bưởi.
- B. Tế bào sợi quả bông.
- C. Tế bào sợi gai.
- D. Tế bào mô phân sinh ngọn.

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1: Trình bày quá trình phân bào? Sự lớn lên và phân chia của tế bào có ý nghĩa gì đối với thực vật?

Câu 2: Nêu các bộ phận của miền hút và chức năng của chúng?

ĐÁP ÁN

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

1	2	3	4	5	6	7	8
D	C	C	B	B	D	D	A

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1:

- Tế bào sinh ra và lớn lên đến một kích thước nhất định sẽ phân chia thành 2 tế bào con, đó là sự phân bào.

Chỉ những tế bào ở mô phân sinh mới có khả năng phân chia, quá trình phân bào diễn ra như sau:

- + Đầu tiên từ 1 nhân hình thành 2 nhân, tách xa nhau.
- + Sau đó chất tế bào được phân chia, xuất hiện một vách ngăn, ngăn đôi tế bào cũ thành hai tế bào con.
- Các tế bào con tiếp tục lớn lên cho tới khi bằng tế bào mẹ
- Sự lớn lên và phân chia của tế bào giúp cây sinh trưởng và phát triển.

Câu 2:

- Cấu tạo của miền hút gồm 2 bộ phận chính:

- + Vỏ gồm: - biểu bì có nhiều lông hút. Lông hút là tế bào biểu bì kéo dài có chức năng hút nước và muối khoáng hòa tan.
- Phía trong là thịt vỏ có chức năng vận chuyển các chất từ lông hút vào trụ giữa.

+ Trụ giữa gồm mạch gỗ và mạch rây, ruột. Mạch gỗ chuyên nước và muối khoáng, mạch rây vận chuyển các chất hữu cơ đi nuôi cây. Ruột chứa chất dự trữ.

-----0.0-----

3. Đề thi HK1 môn Sinh học 6 số 3

TRƯỜNG THCS LÊ LỢI

ĐỀ THI HK1

Năm học 2020-2021

Môn: Sinh học - Lớp 6

Thời gian: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng.

Câu 1. Ở miền hút của rễ, phần trụ giữa bao gồm những thành phần nào?

- A. Biểu bì và ruột
- B. Thịt vỏ và bó mạch
- C. Ruột và bó mạch
- D. Mạch rây và mạch gỗ

Câu 2. Đối với cây lấy rễ củ, người ta nên thu hoạch khi nào?

- A. Sau khi cây ra hoa, tạo quả
- B. Sau khi cây ra hoa, trước khi cây tạo quả
- C. Trước khi cây ra hoa, tạo quả
- D. Khi quả đã già

Câu 3. Chồi lá sẽ phát triển thành

- A. Hoa.
- B. Cành mang lá.
- C. Lá.
- D. Cành mang hoa.

Câu 4. Cây thân gỗ và cây thân cột khác nhau chủ yếu ở đặc điểm nào dưới đây?

- A. Tất cả các phương án đưa ra
- B. Độ cứng của thân
- C. Thời gian sống
- D. Khả năng phân cành

Câu 5. Một tế bào ở mô phân sinh, phân chia liên tiếp 5 lần, số tế bào con tạo thành là?

- A. 8 tế bào
- B. 16 tế bào
- C. 32 tế bào
- D. 64 tế bào

Câu 6. Có hai loại rễ chính là

- A. Rễ cọc và rễ chùm
- B. Rễ cọc và rễ con
- C. Rễ chùm và rễ con
- D. Rễ cái và rễ con

Câu 7. Màng sinh chất có chức năng

- A. Bao bọc ngoài chất tế bào.
- B. Làm cho tế bào có hình dạng nhất định.
- C. Điều khiển hoạt động sống của tế bào.
- D. Chứa dịch tế bào.

Câu 8. Giai đoạn nào cây cần nhiều nước và muối khoáng?

- A. Giai đoạn cây sinh trưởng
- B. Giai đoạn cây non
- C. Giai đoạn cây già cỗi
- D. Giai đoạn cây nảy mầm

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1: Tế bào thực vật có hình dạng và kích thước như thế nào? Bao gồm những thành phần nào? Mô là gì? Kể tên một số mô thực vật.

Câu 2: Mô tả thí nghiệm chứng minh mạch gỗ của thân vận chuyển nước và muối khoáng?

ĐÁP ÁN

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

1	2	3	4	5	6	7	8
C	C	B	D	C	A	A	A

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1:

- Tế bào thực vật có nhiều hình dạng và kích thước khác nhau, cấu tạo gồm các thành phần chính sau:
 - + Vách tế bào: làm cho tế bào có hình dạng nhất định .
 - + Màng sinh chất: bao bọc ngoài chất tế bào.
 - + Chất tế bào: chứa các bào quan.
 - + Nhân: điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào.
 - + Không bào
- Mô là một nhóm tế bào có hình dạng, cấu tạo giống nhau, cùng thực hiện một chức năng riêng.
VD: mô phân sinh ngọn, mô mềm, mô nâng đỡ.

Câu 2:

- Dụng cụ:
 - + 1 cốc thủy tinh đựng nước có pha màu đỏ.
 - + dao con.
 - + kính lúp.
 - + 1 cành hoa hồng trắng.
- Tiến hành thí nghiệm: cắm cành hoa vào bình nước màu để ra chỗ thoáng.
- Kết quả: sau một thời gian , cánh hoa hồng trắng chuyển thành màu đỏ, cắt ngang cành hoa, dùng kính lúp quan sát thấy bó mạch gỗ bị nhuộm màu đỏ.
- Kết quả trên chứng tỏ nước và muối khoáng được vận chuyển trong thân nhờ mạch gỗ

-----0.0-----

4. Đề thi HK1 môn Sinh học 6 số 4

TRƯỜNG THCS PHÚ HÒA

ĐỀ THI HK1

Năm học 2020-2021

Môn: Sinh học - Lớp 6

Thời gian: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng.

Câu 1. Miền hút là quan trọng nhất vì?

A. Gồm 2 phần: vỏ và trụ giữa

- B. Có mạch gỗ và mạch rây vận chuyển các chất
- C. Có nhiều lông hút giữ chức năng hút nước và muối khoáng hòa tan
- D. Có ruột chứa chất dự trữ

Câu 2. Trong cấu tạo miền hút của rễ, bộ phận nào bao gồm nhiều lớp tế bào có độ lớn khác nhau và có chức năng chuyển các chất từ lông hút vào trụ giữa?

- A. Ruột
- B. Bó mạch
- C. Biểu bì
- D. Thịt vỏ

Câu 3. Loại củ nào dưới đây không phải là biến dạng của rễ?

- A. Củ đậu
- B. Củ khoai lang
- C. Củ lạc
- D. Củ cà rốt

Câu 4. Trong các loại rễ biến dạng, loại nào có ý nghĩa đối với đời sống con người nhất?

- A. Rễ củ
- B. Rễ móc
- C. Giác mút
- D. Rễ thở

Câu 5. Rễ móc có vai trò

- A. Giúp cây bám vào giá thể để leo lên cao
- B. Dự trữ chất dinh dưỡng
- C. Cung cấp oxi cho hô hấp
- D. Chủ yếu có vai trò hút nước và muối khoáng

Câu 6. Từ một tế bào ban đầu, sau khi phân chia sẽ tạo ra

- A. 1 tế bào con.
- B. 3 tế bào con.
- C. 4 tế bào con.
- D. 2 tế bào con.

Câu 7. Cơ thể thực vật lớn lên nhờ

- A. Sự tăng số lượng tế bào qua quá trình phân chia và tăng kích thước của từng tế bào do sự lớn lên của tế bào.
- B. Sự lớn lên của mỗi tế bào.
- C. Sự tăng số lượng các tế bào trong cơ thể qua quá trình phân chia.
- D. Sự tăng lên về số lượng và khối lượng các mô trong cơ thể.

Câu 8. Có hai loại rễ chính là

- A. Rễ cọc và rễ con
- B. Rễ cọc và rễ chùm
- C. Rễ chùm và rễ con
- D. Rễ cái và rễ con

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1: Thân cây dài ra do đâu? Bấm ngọn, tỉa cành có lợi gì? Những loại cây nào thì bấm ngọn, những loại cây nào thì tỉa cành?

Câu 2: Thế nào là sinh sản sinh dưỡng tự nhiên? Nêu ví dụ?

ĐÁP ÁN

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

1	2	3	4	5	6	7	8
C	D	C	A	A	D	A	B

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1:

- Thân cây dài ra do sự phân chia tế bào của mô phân sinh ngọn.
- Để tăng năng suất cây trồng, tùy từng loại cây mà bấm ngọn hoặc tỉa cành vào những giai đoạn thích hợp.
- Những cây lấy ngọn, lá hoa, quả thường bấm ngọn VD: mồng tơi, mướp, bí, bông, đậu, cà phê.....
- Những cây lấy gỗ, lấy sợi thường tỉa cành. VD: lim, bạch đàn, gai, đay.

Câu 2:

- Sinh sản sinh dưỡng tự nhiên là hiện tượng hình thành cá thể mới từ một phần của cơ quan sinh dưỡng (rễ, thân, lá).

VD:

- Sinh sản bằng thân bò: rau má, rau muống.....
- Sinh sản bằng thân rễ : cây dong ta, riềng, nghệ, gừng....
- Sinh sản bằng thân củ: khoai tây....
- Sinh sản bằng lá: lá thuốc bỏng...

-----0.0-----

5. Đề thi HK1 môn Sinh học 6 số 5

TRƯỜNG THCS NGUYỄN DU

ĐỀ THI HK1

Năm học 2020-2021

Môn: Sinh học - Lớp 6

Thời gian: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng.

Câu 1. Các tế bào ở mô nào có khả năng phân chia trong các mô sau

- A. Mô che chở
- B. Mô bì
- C. Mô phân sinh
- D. Mô che chở và mô phân sinh

Câu 2. Nhóm cây nào sau đây toàn là cây có rễ chùm?

- A. Cây khoai, cây môn, cây sả
- B. Cây ngô, cây sả, cây lúa
- C. Cây xoài, cây ổi, cây đào
- D. Cây dừa, cây cau, cây mít

Câu 3. Tế bào thực vật gồm những thành phần nào?

- A. Vách tế bào, màng sinh chất, chất tế bào, nhân, không bào, lục lạp
- B. Nhân, không bào, lục lạp
- C. Màng sinh chất, chất tế bào, nhân, lục lạp
- D. Màng sinh chất, chất tế bào, không bào

Câu 4. Khả năng hút nước của rễ cây trồng phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?

- A. Đặc điểm sinh học của từng loại cây trồng
- B. Tất cả các phương án đưa ra
- C. Giá thể sinh trưởng (các loại đất trồng, dung dịch dinh dưỡng khác nhau)
- D. Điều kiện khí hậu, thời tiết

Câu 5. Vì sao nói miền hút là phần quan trọng nhất của rễ?

- A. Vì bộ phận này có khả năng tái sinh rất cao, giúp rễ nhanh chóng phục hồi sau khi bị tổn thương.
- B. Vì bộ phận này là nơi duy nhất ở rễ chứa mạch rây và mạch gỗ.
- C. Vì bộ phận này có chứa nhiều chất dinh dưỡng, giúp cung cấp nguồn năng lượng cho hoạt động của rễ.
- D. Vì bộ phận này chứa các lông hút có vai trò hút nước và muối khoáng hòa tan - chức năng quan trọng nhất của rễ thực vật.

Câu 6. Lông hút ở rễ là một bộ phận của

- A. Tế bào thịt vỏ.
- B. Tế bào biểu bì.
- C. Tế bào kèm.
- D. Quản bào.

Câu 7. Khi nói về sự sắp xếp mạch rây và mạch gỗ tại miền hút của rễ, phát biểu nào dưới đây là đúng?

- A. Mạch rây bao bên ngoài, mạch gỗ nằm ở phía trong
- B. Mạch rây xếp một phía, mạch gỗ xếp ở phía đối diện
- C. Mạch rây và mạch gỗ xếp xen kẽ nhau
- D. Mạch gỗ bao bên ngoài, mạch rây nằm ở phía trong

Câu 8. Cây nào dưới đây không có rễ thở?

- A. Bần
- B. Bụt mọc
- C. Si
- D. Mắm

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1: Hô hấp là gì? Viết sơ đồ quá trình hô hấp.

Câu 2: Nêu đặc điểm chung của thực vật? Vì sao nói thực vật trong tự nhiên rất đa dạng và phong phú?

ĐÁP ÁN

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

1	2	3	4	5	6	7	8
C	B	A	B	D	B	C	C

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1:

- Khái niệm hô hấp : là quá trình cây lấy khí ôxi để phân giải chất hữu cơ tạo ra năng lượng cung cấp cho các hoạt động sống của cây, đồng thời thải ra khí cacbonic và hơi nước :

- Sơ đồ qua trình hô hấp: Chất hữu cơ + Khí ôxi → Năng lượng + Khí cacbonic + Hơi nước

- Cây hô hấp suốt ngày đêm, tất cả các cơ quan của cây đều hô hấp

Câu 2:

- Đặc điểm chung của thực vật là:

+ Tự tổng hợp được chất hữu cơ.

+ Phần lớn không có khả năng di chuyển.

+ Phản ứng chậm với các kích thích từ bên ngoài.

- Ta nói thực vật trong tự nhiên rất đa dạng và phong phú vì thực vật sống ở mọi nơi trên trái đất, có nhiều loài khác nhau, thích nghi với môi trường sống.

-----0.0-----

6. Đề thi HK1 môn Sinh học 6 số 6

TRƯỜNG THCS LÊ VĂN TÁM

ĐỀ THI HK1

Năm học 2020-2021

Môn: Sinh học - Lớp 6

Thời gian: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng.

Câu 1. Nhóm nào dưới đây gồm những cây có rễ giác mút?

A. Tầm gửi, tơ hồng

B. Mồng tơi, kinh giới

- C. Trầu không, mã đề
- D. Mía, dong ta

Câu 2. Cây nào dưới đây có loại rễ biến dạng tương tự như rễ biến dạng của cây cải củ?

- A. Gừng
- B. Chuối
- C. Sắn
- D. Bưởi

Câu 3. Chồi nách của cây được phân chia làm 2 loại, đó là

- A. Chồi hoa và chồi lá.
- B. Chồi ngọn và chồi lá.
- C. Chồi hoa và chồi ngọn.
- D. Chồi lá và chồi thân.

Câu 4. Trong các tế bào sau, tế bào nào có khả năng phân chia

- A. Tế bào non
- B. Tế bào già
- C. Tế bào trưởng thành
- D. Tế bào già và tế bào trưởng thành.

Câu 5. Muốn cho bộ rễ phát triển mạnh để cây nhanh tốt, không nên

- A. Vun gốc để cây mọc thêm rễ phụ
- B. Xới đất cho tơi xốp
- C. Tưới nước và bón phân nhiều cho rễ mau phát triển
- D. Tưới nước cho đủ và bón phân hợp lí

Câu 6. Nhận xét nào về hình dạng của tế bào thực vật là đúng nhất?

- A. Hình đa giác
- B. Hình cầu
- C. Hình bầu dục
- D. Hình tròn

Câu 7. Trong các thực vật sau đây, thực vật nào có rễ dài nhất?

- A. Dừa nước
- B. Rau má
- C. Cỏ lạc đà

D. Xương rồng

Câu 8. Các tế bào biểu bì ở miền hút của rễ được sắp xếp thành mấy lớp?

- A. 2 lớp
- B. 1 lớp
- C. 3 lớp
- D. 4 lớp

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1: Dựa vào đâu để phân biệt thực vật có hoa và thực vật không có hoa?

Thực vật có hoa gồm những cơ quan nào? Nêu ví dụ về một số cây có hoa, một số cây không có hoa.

Câu 2: Cây cần nước và các loại muối khoáng như thế nào? Bộ phận nào của rễ có chức năng chủ yếu hấp thụ nước và muối khoáng?

ĐÁP ÁN

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

1	2	3	4	5	6	7	8
A	C	A	C	C	A	C	B

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1:

- Dựa vào cơ quan sinh sản để phân biệt thực vật có hoa và thực vật không có hoa:
 - + Thực vật có hoa là những thực vật mà cơ quan sinh sản là hoa, quả, hạt.
 - + Thực vật không có hoa là những thực vật mà cơ quan sinh sản không phải là hoa, quả, hạt.
 - Thực vật có hoa gồm có các loại cơ quan sau:
 - + Cơ quan sinh dưỡng: rễ, thân, lá có chức năng chính là nuôi dưỡng cây.
 - + Cơ quan sinh sản: hoa, quả, hạt có chức năng sinh sản, duy trì và phát triển nòi giống.
- VD: - Cây có hoa: cây cải, cây sen, cây lúa.....
- Cây không có hoa: cây rêu, cây quyết, dương xỉ....

Câu 2:

- Cây cần nước và các loại muối khoáng hòa tan, trong đó cần nhiều muối đạm, muối lân, muối kali. Nhu cầu nước và muối khoáng là khác nhau với từng loại cây, các giai đoạn khác nhau trong chu kỳ sống của cây.

- Bộ phận lông hút của rễ có chức năng chủ yếu hấp thụ nước và muối khoáng. Nước và muối khoáng trong đất được lông hút hấp thụ chuyên qua vỏ tới mạch gỗ đi lên các bộ phận của cây.

-----0.0-----

7. Đề thi HK1 môn Sinh học 6 số 7

TRƯỜNG THCS LINH TRUNG

ĐỀ THI HK1

Năm học 2020-2021

Môn: Sinh học - Lớp 6

Thời gian: 45 phút

ĐỀ SỐ 1

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng.

Câu 1. Cơ thể thực vật lớn lên chủ yếu tổ nào dưới đây?

1. Sự hấp thụ và ứ đọng nước trong dịch tế bào theo thời gian.
2. Sự gia tăng số lượng tế bào qua quá trình phân chia.
3. Sự tăng kích thước của từng tế bào do trao đổi chất.

- A. 1, 2, 3
- B. 2, 3
- C. 1, 3
- D. 1, 2

Câu 2. Hiện tượng nào dưới đây không phản ánh sự lớn lên và phân chia của tế bào thực vật?

- A. Sự xếp, phòng của các tế bào khí khổng
- B. Sự gia tăng diện tích bề mặt của một chiếc lá
- C. Sự tăng dần kích thước của một củ khoai lang
- D. Sự vươn cao của thân cây tre

Câu 3. Rễ cọc có đặc điểm nào sau đây?

- A. Bao gồm nhiều rễ cái lớn, từ rễ cái mọc ra nhiều rễ con đâm ngược lên trên mặt đất.
- B. Bao gồm một rễ cái lớn, từ rễ cái mọc ra nhiều rễ con đâm xiên xuống mặt đất.
- C. Bao gồm nhiều rễ con dài gần bằng nhau, mọc tỏa ra từ gốc thân tạo thành chùm.
- D. Bao gồm nhiều rễ con mọc nối tiếp nhau tạo thành chuỗi.

Câu 4. Người ta phân chia phần rễ cây mọc trong đất thành mấy miền chính?

- A. 2 miền

- B. 3 miền
- C. 4 miền
- D. 5 miền

Câu 5. Theo chiều từ rễ lên thân, các miền của rễ được sắp xếp theo trình tự như thế nào?

- A. Miền chóp rễ, miền sinh trưởng, miền hút, miền trưởng thành.
- B. Miền sinh trưởng, miền chóp rễ, miền hút, miền trưởng thành.
- C. Miền chóp rễ, miền hút, miền sinh trưởng, miền trưởng thành.
- D. Miền hút, miền chóp rễ, miền trưởng thành, miền sinh trưởng.

Câu 6. Trong các loại tế bào dưới đây, tế bào nào dài nhất?

- A. Tế bào mô phân sinh ngọn
- B. Tế bào sợi gai
- C. Tế bào thịt quả cà chua
- D. Tế bào tép bưởi

Câu 7. Ở tế bào thực vật, bộ phận nào là ranh giới trung gian giữa vách tế bào và chất tế bào?

- A. Không bào
- B. Nhân
- C. Màng sinh chất
- D. Lục lạp

Câu 8. Ở tế bào thực vật, bộ phận nào có chức năng điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào?

- A. Chất tế bào
- B. Vách tế bào
- C. Nhân
- D. Màng sinh chất

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1:

- Nêu cấu tạo của thân non và chức năng của mỗi phần?
- So sánh cấu tạo trong của thân non và cấu tạo trong của rễ?

Câu 2: Có những loại thân biến dạng nào? Nêu chức năng của chúng.

ĐÁP ÁN

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

1	2	3	4	5	6	7	8
B	A	B	C	A	B	C	C

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1:

- Cấu tạo trong của thân non gồm: vỏ và trụ giữa

+ Vỏ: gồm biểu bì có chức năng bảo vệ các bộ phận bên trong và thịt vỏ.

+ Trụ giữa gồm một bó mạch và ruột.

Bó mạch gồm mạch rây và mạch gỗ. Mạch gỗ vận chuyển nước và muối khoáng còn mạch rây vận chuyển chất hữu cơ.

Ruột chứa chất dự trữ.

- So sánh cấu tạo trong của thân non và cấu tạo trong của rễ:

+ Giống: đều có hai bộ phận là vỏ và trụ giữa.

+ Khác: ở thân non thì mạch gỗ ở trong, mạch rây ở ngoài, ở rễ thì mạch rây và mạch gỗ xếp xen kẽ.

Câu 2:

1. Thân củ: dự trữ chất dinh dưỡng. VD: su hào, khoai tây.

2. Thân rễ: dự trữ chất dinh dưỡng. VD: củ gừng, dong ta.

3. Thân mọng nước : dự trữ nước, quang hợp. VD: xương rồng.

-----0.0-----

8. Đề thi HK1 Sinh học 6 số 8

TRƯỜNG THCS VÕ NGUYỄN GIÁP

ĐỀ THI HK1

Năm học 2020-2021

Môn: Sinh học - Lớp 6

Thời gian: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng.

Câu 1. Lục lạp hàm chứa trong bộ phận nào của tế bào thực vật ?

A. Chất tế bào

B. Vách tế bào

C. Nhân

D. Màng sinh chất

Câu 2. Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu sau: ... là nhóm tế bào có hình dạng, cấu tạo giống nhau và cùng nhau đảm nhiệm một chức năng nhất định.

- A. Bào quan
- B. Mô
- C. Hệ cơ quan
- D. Cơ thể

Câu 3. Tế bào thực vật gồm những thành phần chính như sau

- A. Nhân, không bào, lục lạp
- B. Màng sinh chất, vách tế bào, chất tế bào, nhân, không bào, lục lạp
- C. Vách tế bào, chất tế bào, nhân, không bào
- D. Màng sinh chất, chất tế bào, nhân, lục lạp

Câu 4. Cây trồng nào dưới đây cần nhiều phân đạm hơn những cây còn lại?

- A. Củ đậu
- B. Khoai lang
- C. Cà rốt
- D. Rau ngót

Câu 5. Những loại cây trồng lấy quả, hạt cần nhiều

- A. Muối đạm và muối lân.
- B. Muối đạm và muối kali.
- C. Muối lân và muối kali.
- D. Muối đạm, muối lân và muối kali.

Câu 6. Thực vật cần nhiều nước và muối khoáng ở giai đoạn nào dưới đây?

- A. Hạt đang nảy mầm
- B. Ra hoa
- C. Tạo quả, hình thành củ
- D. Tất cả các phương án đưa ra

Câu 7. Để cho năng suất cao, chúng ta nên trồng các cây hoa màu ở loại đất nào?

- A. Đất đỏ bazan
- B. Đất phù sa
- C. Đất pha cát
- D. Đất đá ong

Câu 8. Các tế bào ở mô nào có khả năng phân chia trong các mô sau

- A. Mô che chở

- B. Mô bì
- C. Mô phân sinh
- D. Mô che chở và mô phân sinh

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1: lá có những đặc điểm bên ngoài và cách sắp xếp trên cây như thế nào giúp lá nhận được nhiều ánh sáng?

Câu 2: Nêu các bộ phận của miền hút và chức năng của chúng?

ĐÁP ÁN

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

1	2	3	4	5	6	7	8
A	B	B	D	A	D	B	C

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1:

- Lá gồm có phiến và cuống, trên phiến có nhiều gân, phiến lá màu lục, dạng bản dẹt, là phần rộng nhất của lá, giúp lá nhận được nhiều ánh sáng.
- Có 3 kiểu gân lá: song song (lúa, tre), hình mạng (lá gai, lá dâu), hình cung (địa liền)
- Có 3 kiểu xếp lá trên thân: mọc đối (ổi, dứa cạn), mọc cách (dâu, mồng tơi), mọc vòng (dây huỳnh)
- Có 2 nhóm lá chính: lá đơn (dâu, mồng tơi), lá kép (hoa hồng, phượng).

Câu 2:

- Cấu tạo của miền hút gồm 2 bộ phận chính:
 - + Vỏ gồm: - biểu bì có nhiều lông hút. Lông hút là tế bào biểu bì kéo dài có chức năng hút nước và muối khoáng hòa tan.
 - Phía trong là thịt vỏ có chức năng vận chuyển các chất từ lông hút vào trụ giữa.
 - + Trụ giữa gồm mạch gỗ và mạch rây, ruột. Mạch gỗ chuyển nước và muối khoáng, mạch rây vận chuyển các chất hữu cơ đi nuôi cây. Ruột chứa chất dự trữ.

-----0.0-----

9. Đề thi HK1 Sinh học 6 số 9

TRƯỜNG THCS NGUYỄN THỊ ĐỊNH

ĐỀ THI HK1

Năm học 2020-2021
Môn: Sinh học - Lớp 6
Thời gian: 45 phút

I. Trắc Nghiệm (3 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng.

Câu 1: Việc làm nào dưới đây giúp cho quá trình hô hấp ở rễ cây diễn ra thuận lợi hơn?

- A. Tưới nước
- B. Vun xới đất**
- C. Bón phân
- D. Phủ rơm rạ

Câu 2: Sản phẩm của quá trình quang hợp bao gồm

- A. Khí cacbôníc, hơi nước và năng lượng.**
- B. Khí cacbôníc, tinh bột và năng lượng.
- C. Khí ôxi, hơi nước và năng lượng.
- D. Khí ôxi, tinh bột và hơi nước.

Câu 3: Quá trình thoát hơi nước sẽ diễn ra mạnh mẽ trong điều kiện nào sau đây?

- A. Có gió thổi mạnh
- B. Thời tiết nắng nóng
- C. Không khí khô hanh
- D. Tất cả các phương án đưa ra**

Câu 4: Ở thực vật, thoát hơi nước thường diễn ra chủ yếu ở

- A. Mặt dưới của lá.**
- B. Mặt trên của lá.
- C. Lông hút ở rễ.
- D. Miền chóp rễ.

Câu 5: Vì sao chúng ta không nên đặt nhiều hoa hoặc cây xanh trong phòng ngủ đóng kín cửa?

- A. Vì hô hấp ở thực vật sẽ sản sinh ra nhiều khí CO, gây nguy hại đến sức khỏe con người.
- B. Vì hô hấp ở thực vật thải ra nhiều nước khiến độ ẩm không khí tăng cao, tạo điều kiện cho vi sinh vật gây hại phát triển.
- C. Vì hô hấp ở thực vật sẽ hút khí ôxi, thải khí cacbôníc, khiến chúng ta bị ngạt khi ngủ, thậm chí có thể dẫn đến đột quỵ, tử vong.**
- D. Tất cả các phương án đưa ra.

Câu 6: Thông thường, khi ta bóc vỏ cây thân gỗ thì những thành phần nào sẽ bị loại bỏ khỏi cây?

- A. Biểu bì và thịt vỏ
 B. Biểu bì, thịt vỏ và mạch gỗ
 C. Biểu bì, thịt vỏ và mạch rây
 D. Mạch rây và mạch gỗ

II. Tự luận (7 điểm)

Câu 1: (2 điểm) Quang hợp là gì? Viết sơ đồ tóm tắt quá trình quang hợp?

Câu 2: (3 điểm) Nêu chức năng của các thành phần ở tế bào thực vật?

Câu 3: (2 điểm) Vì sao ban đêm không nên để nhiều cây xanh hoặc hoa trong phòng ngủ đóng kín cửa?

ĐÁP ÁN

I. Trắc Nghiệm (3 điểm)

1	2	3	4	5	6
B	A	D	A	C	C

II. Tự luận (7 điểm)

Câu 1:

- Quang hợp là quá trình cây xanh nhờ có chất diệp lục, sử dụng nước, khí cacbonic và năng lượng ánh sáng (chủ yếu là ánh sáng mặt trời) chế tạo ra tinh bột, nhả khí ôxi.

- Sơ đồ tóm tắt:



Câu 2: (3 điểm)

- Vách tế bào: Làm cho tế bào có hình dạng ổn định.

- Màng sinh chất: Bao bọc ngoài chất tế bào.

- Chất tế bào: chứa các bào quan. Tại đây diễn ra các hoạt động sống cơ bản của tế bào.

- Nhân: thường có 1 nhân, có chức năng điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào.

- Ngoài ra tế bào còn có không bào: chứa dịch tế bào.

Câu 3:

Vì ban đêm cây không quang hợp, chỉ hô hấp nên cây đã lấy khí ôxi của không khí và thải ra khí cacbonic. Vì vậy, khi để nhiều cây xanh hoặc hoa trong phòng kín dễ gây ngạt thở do thiếu ôxi

-----0.0-----

10. Đề thi HK1 Sinh học 6 số 10

TRƯỜNG THCS NGUYỄN VIẾT XUÂN

ĐỀ THI HK1

Năm học 2020-2021

Môn: Sinh học - Lớp 6

Thời gian: 45 phút

I. Trắc Nghiệm (3 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng.

Câu 1: Ở thân cây gỗ trưởng thành, tầng sinh trụ nằm ở đâu?

- A. Nằm chìm trong lớp thịt vỏ
- B. Nằm xen giữa mạch rây và mạch gỗ
- C. Nằm phía ngoài mạch rây
- D. Nằm bên trong mạch gỗ

Câu 2: Tầng phát sinh của thân cây gỗ trưởng thành gồm có mấy loại?

- A. 2 loại
- B. 3 loại
- C. 4 loại
- D. 5 loại

Câu 3: Khi lấy cành của cây thân gỗ và tiến hành bóc một khoanh vỏ thì sau một thời gian sẽ xuất hiện hiện tượng gì tại vị trí này?

- A. Phần mép vỏ ở phía dưới phình to ra
- B. Mép vỏ ở phía trên và phía dưới phần vỏ bị bóc đều phình to ra
- C. Phần mép vỏ ở phía trên phình to ra
- D. Phần thân đã bị bóc vỏ bị phình to ra

Câu 4: Ở thực vật, nước và muối khoáng vận chuyển từ rễ lên thân là nhờ đâu?

- A. Mạch gỗ.
- B. Mạch rây.
- C. Tế bào kèm.
- D. Đai Caspari.

Câu 5: Mạch rây có chức năng chủ yếu là gì?

- A. Vận chuyển nước
- B. Tổng hợp chất hữu cơ
- C. Vận chuyển chất hữu cơ đi nuôi cây
- D. Vận chuyển muối khoáng

Câu 6: Chất nào dưới đây là sản phẩm của quá trình hô hấp ở cây xanh?

- A. Vitamin
- B. Ôxi
- C. Tinh bột
- D. Nước

II. Tự luận (7 điểm)

Câu 1: (3 điểm) Nêu chức năng của các thành phần ở tế bào thực vật?

Câu 2: (2 điểm) Vì sao nói lông hút là một tế bào? Nó có tồn tại mãi không?

Câu 3: (2đ): Có mấy loại thân? Kể tên một số cây có những loại thân đó và cho ví dụ từng loại?

ĐÁP ÁN

I. Trắc nghiệm (3 điểm)

1	2	3	4	5	6
B	A	C	A	C	D

II. Tự luận (7 điểm)

Câu 1:

- Vách tế bào: Làm cho tế bào có hình dạng ổn định.
- Màng sinh chất: Bao bọc ngoài chất tế bào.
- Chất tế bào: chứa các bào quan. Tại đây diễn ra các hoạt động sống cơ bản của tế bào.
- Nhân: thường có 1 nhân, có chức năng điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào.
- Ngoài ra tế bào còn có không bào: chứa dịch tế bào.

Câu 2:

Mỗi lông hút là một tế bào vì nó có đủ các thành phần của một tế bào như: vách tế bào, màng sinh chất, chất tế bào, nhân. Tế bào lông hút là tế bào biểu bì kéo dài.

- Lông hút không tồn tại mãi, khi già nó sẽ rụng đi.

Câu 3:

có 3 loại thân chính:

- Thân đứng: có 3 dạng:

+ Thân gỗ: Cứng cao, có cành như: cây mít, ổi...

+ Thân cột: cứng cao, không cành như: dừa, cao..

+ Thân cỏ: mềm yếu, thấp: Cây cà, cây cỏ..

- Thân leo: Leo bằng thân quấn hay tua cuốn như: cây trầu không, cây bìm bịp...

- Thân bò: Cây rau má, cây khoai lang..

-----HẾT-----